

Số: 24 /BC-UBND

Phổ Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2024

## BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng ban hành Văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Phổ Minh**

### Phần thứ nhất

## ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUY TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### 1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Luật Ban hành VBQPPL)

Thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hàng năm, UBND phường hàng năm đã ban hành các Kế hoạch về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

UBND phường đã tổ chức 01 hội nghị tuyên truyền trực tiếp Luật Ban hành văn bản QPPL và các Nghị định hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức tại cơ quan với 50 người tham dự, cử cán bộ công chức phụ trách tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

#### 2. Kết quả thực hiện Luật Ban hành VBQPPL

a) Kết quả soạn thảo văn bản trình ban hành và ban hành văn bản theo thẩm quyền: 02, trong đó có 01 văn bản QPPL đã hết hiệu lực

b) Kết quả kiểm tra, xử lý VBQPPL: số lượng VBQPPL, văn bản khác có chứa quy phạm pháp luật đã kiểm tra; số lượng VBQPPL, văn bản khác có chứa quy phạm pháp luật phát hiện có nội dung trái pháp luật; tình hình xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật: không có VBQPPL trái pháp luật

c) Kết quả rà soát VBQPPL:

- Số lượng VBQPPL được rà soát: 02 VB, trong đó có 01 văn bản hết hiệu lực

- Số lượng văn bản phát hiện không bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; số lượng văn bản kiến nghị xử lý và tình hình xử lý các văn bản sau rà soát: không có

d) Nguyên nhân của kết quả trong đó tập trung đánh giá từ ưu điểm của Luật Ban hành VBQPPL (nếu có), đặc biệt là quy trình xây dựng và ban hành VBQPPL.

Nhìn chung các văn bản QPPL do HĐND, UBND phường ban hành đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung các văn bản không trái với các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên, phù hợp với đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên địa bàn phường không có tình trạng văn bản ban hành không đúng thẩm quyền, nội dung trái với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, không phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương hoặc có sự chông chéo, mâu thuẫn với các văn bản QPPL khác.

- Đánh giá về nội dung: việc xây dựng và ban hành VBQPPL văn bản quy phạm pháp luật được rà soát có nội dung phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Đánh giá về hình thức: việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

## **II. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG, BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

### **1. Thực trạng hệ thống, hình thức và thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp**

UBND phường ban hành văn bản QPPL đúng hình thức và thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **2. Thực trạng thực hiện quy trình soạn thảo VBQPPL**

#### **2.1. Về việc lập, thông qua chương trình**

UBND phường ban hành văn bản QPPL theo sự chỉ đạo của cấp thẩm quyền liên quan theo đúng quy định của pháp luật để áp dụng kịp thời trên địa bàn phường.

#### **2.2. Về soạn thảo, lấy ý kiến vào dự thảo văn bản QPPL**

Trong những năm qua, công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL của HĐND - UBND phường đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản QPPL thuộc lĩnh vực nào thì UBND phường giao công chức chuyên môn chịu trách nhiệm chính, chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức chuyên môn liên quan tham mưu xây dựng và ban hành văn bản QPPL đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, chất lượng tham gia ý kiến chưa thực sự sâu kỹ, việc tham gia ý kiến trong Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao.

#### **2.3. Về thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản QPPL**

Việc thẩm định các dự thảo văn bản QPPL do UBND phường ban hành thực hiện đúng quy trình, quy định. 100% văn bản QPPL do UBND phường ban hành đều có ý kiến thẩm định của công chức Tư pháp – Hộ tịch và Phòng Tư pháp thị xã. Các ý kiến thẩm định, tham gia góp ý của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan được UBND phường nghiêm túc tiếp thu nên chất lượng văn bản QPPL do HĐND – UBND phường ban hành ngày càng được nâng cao cả về nội

dung và hình thức.

#### 2.4. Về thông qua và ban hành văn bản QPPL

Việc thông qua và ban hành Văn bản QPPL của HĐND – UBND phường cơ bản tuân thủ theo trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL.

#### 2.5. Việc đăng công báo, đưa tin văn bản QPPL

Việc niêm yết văn bản QPPL nói chung cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; niêm yết tại trụ sở UBND phường, các Nhà văn hóa ở Tổ dân phố.

#### 2.6. Việc lưu trữ văn bản QPPL

Công tác lưu trữ văn bản QPPL trên địa bàn phường được thực hiện đảm bảo theo quy định và các hướng dẫn liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ cho việc tra cứu, tìm kiếm và rà soát văn bản thuận lợi.

### **3. Thực trạng thực hiện quy trình kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL**

Việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn phường thực hiện theo định kỳ một năm một lần; kỳ hệ thống hóa văn bản QPPL... theo quy định của cấp thẩm quyền đảm bảo theo trình tự, thủ tục của cấp trên.

#### **4. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản**

##### a) Nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật:

- Số lượng người làm công tác xây dựng VBQPPL và công tác rà soát, hệ thống hoá VBQPPL: 01 chuyên môn : Luật

- Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống văn bản QPPL là công việc phức tạp, khối lượng công việc lớn đòi hỏi phải có kiến thức lý luận, kiến thức tổng hợp và kiến thức thực tế. Tuy nhiên, Công chức thực hiện nhiệm vụ này là kiêm nhiệm do đó công tác xây dựng kiểm tra, thẩm định văn bản QPPL còn nhiều khó khăn.

##### b) Kinh phí hỗ trợ cho công tác xây dựng VBQPPL

Kinh phí hỗ trợ cho công tác xây dựng văn bản QPPL còn phụ thuộc và kinh phí của địa phương nên chưa đáp ứng với nhu cầu nhiệm vụ được giao.

##### c) Cơ sở, vật chất trong công tác xây dựng VBQPPL

Việc đầu tư cơ sở, vật chất cho công tác xây dựng pháp luật được đảm bảo Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng pháp luật được sử dụng thường xuyên.

### **III. NGUYÊN NHÂN CỦA TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

- Các văn bản được ban hành chủ yếu là văn bản đề đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên nên số lượng văn bản QPPL được ban hành ít, chủ yếu là hình thức Nghị quyết của HĐND hoặc Quyết định ban hành quy định chức năng nhiệm vụ của cơ quan .

- Công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm là công việc khá phức tạp, đòi hỏi phải có chuyên môn sâu, rộng ở nhiều lĩnh vực nên khi thực hiện công tác này còn gặp nhiều khó khăn.

- Kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản còn chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

#### **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

- Nhận thức đúng đắn và bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật.

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan ban hành, cơ quan phối hợp trong xây dựng, ban hành VBQPPL.

- Bảo đảm kỷ cương, kỷ luật, tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL.

- Bảo đảm gắn kết giữa xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

#### **Phần thứ hai**

#### **Phần thứ hai**

### **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Quan tâm củng cố, bố trí các nguồn lực, nâng cao năng lực và chế độ, chính sách cho công chức làm công tác xây dựng pháp luật kiểm tra, rà soát văn bản QPPL để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả các công tác này.

Chú trọng tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, nhất là các quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ công chức làm nhiệm vụ này.

Trên đây là kết quả đánh giá thực trạng thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm Pháp luật và kiến nghị đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng ban hành Văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Phổ Minh. UBND phường kính báo cáo UBND thị xã (*qua Phòng Tư pháp*) theo dõi, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- Đảng uỷ phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu: VT, TP.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Duy Bảo**

**BẢNG SỐ 1****SỐ LIỆU VĂN BẢN DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN  
BAN HÀNH (Từ 01/7/2016 - 31/12/2023)**

*(Kèm theo Báo cáo số 24 /BC-UBND ngày 02/02/2024 của  
UBND phường Phổ Minh)*

<b>Nghị quyết của HĐND cấp xã</b>	<b>Quyết định của UBND cấp xã</b>	<b>Tổng cộng</b>
0	02	02

(Lưu ý: số liệu thống kê được tính từ ngày 01/07/2016 đến ngày 31/12/2023).